

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐIỆN BIÊN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2020/HS-ST

Ngày: 18-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lò Thanh Hồng.

Ông Lò Văn Thương.

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thu Hương, thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai - Kiểm sát viên;

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 165/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Giàng A C, tên gọi khác: Không; sinh năm 2001, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản T, xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A L, đã chết và con bà: Thảo Thị C, sinh năm 1970; gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/05/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lường Văn M, sinh năm 1993; Địa chỉ: Bản N, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Tòng Thị P, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

+ Bà Trần Thị N, sinh năm 1969; Địa chỉ: Đội 24, xã N2, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

*(Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có lý do).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/4/2020, Giàng A C đi bộ từ nhà mẹ đẻ ở bản Sơn Tổng, xã N, huyện Điện Biên ra Trung tâm xã M chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi đến khu vực đường đất thuộc bản H, xã N thì C nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 27B1-663.73 của anh Lương Văn M dựng bên lề đường bên trái theo chiều đi của C không có người trông coi, C liền nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên với mục đích mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Do không có chìa khóa và trời tối nên C đã dùng điện thoại di động của C soi và dùng tay luồn vào đầu xe giật đứt các sợi dây điện nối lại với nhau rồi khởi động xe và đi lên trung tâm xã M chơi, trên đường đi C đã làm mất chiếc điện thoại. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 03/4/2020, C điều khiển xe đến cửa hàng xe máy N Trãi của chị Trần Thị N ở đội 24, xã N2, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để bán xe lấy tiền tiêu xài hoặc đổi lấy chiếc xe mô tô khác nhằm tránh sự phát hiện của chủ tài sản và cơ quan chức năng. Khoảng 06 giờ cùng ngày tại cửa hàng xe máy của chị N, C đã trao đổi để bán chiếc xe trên cho chị N và nói dối chiếc xe đang đi là của bố C, giấy tờ đăng ký xe do bố C cầm. Vì không có giấy tờ đăng ký xe nên chị N không đồng ý mua. Do không bán được xe, C đã mua nợ của chị N 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu KITAFU loại xe Win còn mới với giá 13.500.000 đồng và tự nguyện để lại chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 27B1-663.73 ở quán chị N. Trao đổi xong, hai bên làm Hợp đồng mua bán xe, C ký vào đại diện người mua còn chị N ký vào đại diện cửa hàng. Mua được xe mô tô mới, C điều khiển về lán nương của anh Giàng A H ở Bản T, xã P, huyện Điện Biên Đông ngủ và sống lang thang tại Bản T. Đến ngày 28/4/2020, C để xe ở đường gần lán nương nhà anh Giàng A H và đi nhờ xe của người đi đường đến bản Sơn Tổng, xã N, huyện Điện Biên để thăm mẹ. Ngày 29/4/2020 Giàng A C bị Công an xã N triệu tập lên làm việc, C đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp xe mô tô của mình.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A C đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như đơn trình báo của bị hại; Biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường; Kết luận định giá tài sản; Các bản cung có trong hồ sơ vụ án; Biên bản ghi lời khai của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Kết luận điều tra; Cáo trạng truy tố...

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 04/5/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện Điện Biên kết luận: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát 27B1-663.73, xe đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu từ ngày 08/01/2018 có giá trị 16.117.500 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận định giá nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSDB ngày 22/07/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân

dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Giàng A C theo khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Giàng A C mức án từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không; Về xử lý vật chứng: Không.

Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Bị hại Lường Văn M có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, mọi lời khai đã được khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Tòng Thị P, bà Trần Thị N đều có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, các lời khai tại cơ quan điều tra đã đầy đủ và đúng sự thật, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 20 giờ ngày 02/4/2020, tại bản H, xã N, huyện Điện Biên, Giàng A C nhìn thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 27B1- 663.73 dựng bên lề đường bên trái theo chiều đi của C, C quan sát thấy không có người trông coi, đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên với mục đích bán lấy tiền tiêu sài. Khoảng 06 giờ ngày 03/4/2020 C đến cửa hàng xe máy nhà N Trái để bán chiếc xe trên, nhưng bà N không đồng ý mua, C đã mua nợ của bà N 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu KTAFU loại xe Win còn mới với giá 13.500.000 đồng và tự nguyện để lại chiếc xe mô tô vừa đã trộm cắp được ở quán bà N. Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 4/5/2020 của Hội đồng định giá đã kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 27B1- 663.73 có giá trị 16.117.500 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện một cách cố ý, tội phạm đã hoàn thành. Từ những hành vi đã phân tích nêu trên thì đã đủ cơ sở để kết tội bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm và hình phạt đối với hành vi phạm tội của mình.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo từ nhỏ sinh sống và học tập tại xã P, huyện Điện Biên Đông, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 9 rồi nghỉ học ở nhà làm ruộng. Bị cáo không có tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng và khoản 5 Điều 178 của Bộ luật hình sự quy định thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Song xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, bố bị cáo mất sớm, mẹ đi lấy chồng, bị cáo sống lang thang một mình, nhà cửa đã bị hư hỏng, thu nhập chính từ làm ruộng, không có nguồn thu nhập nào khác. không có nghề nghiệp ổn định. Do vậy HĐXX không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định: Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 27B1-663.73 là của chị Tòng Thị P hiện đang sinh sống như vợ chồng với Lương Văn M, chị Phinh đưa cho Minh sử dụng. Ngày 18/6/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã trả lại chiếc xe trên cho chị Phinh theo Quyết định xử lý vật chứng số 43 ngày 16/6/2020. Đối với chiếc xe mô tô hai bánh không biển kiểm soát nhãn hiệu KITAFU loại xe Win cùng 01 chiếc chìa khóa xe Giàng A C mua nợ của bà Trần Thị N với giá 13.500.000 đồng. Xét thấy việc mua bán xe giữa bị cáo và bà N là giao dịch dân sự. Sau khi bị bắt bị cáo không có khả năng trả tiền cho bà N, bà N có đơn xin lại xe, bị cáo đồng ý trả lại chiếc xe đã mua nợ cho bà N, ngày 26/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên trả lại chiếc xe trên cho bà N theo Quyết định xử lý vật chứng số 44 ngày 16/6/2020. Anh Minh, chị Phinh, bà N đều có

đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét thấy sự tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại được Hội đồng xét xử chấp nhận và phù hợp theo qui định tại Điều 48 Bộ luật hình sự, Điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

[7]. Về xử lý vật chứng: Theo qui định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Honda Wave RSX biển kiểm soát 27B1-663.73 là của chị Tòng Thị P và chiếc xe mô tô hai bánh không biển kiểm soát nhãn hiệu KITAFU loại xe Win cùng 01 chiếc chìa khóa xe, Giàng A C đã mua nợ của bà Trần Thị N, do không có khả năng trả nợ, nên C đồng ý trả lại cho bà N. Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Điện Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 43, 44 ngày 16/6/2020 và lập biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu vào ngày 18/6/2020 và 26/6/2020. HĐXX xét thấy là phù hợp.

[8]. Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Giàng A C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**2. Xử phạt bị cáo Giàng A C 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 08/05/2020.

**3. Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Chấp nhận sự tự nguyện của bị hại; Những người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan không yêu cầu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

**4. Vật chứng:** Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu là chị Tòng Thị P, sinh năm 1990; Địa chỉ: Bản N1, xã N, huyện Điện Biên vào ngày 18/6/2020 của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an huyện Điện Biên (bút lục 80).

- Chấp nhận biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu cho chủ sở hữu là bà Trần Thị N, sinh năm 1969; Địa chỉ: Đội 24, xã N2, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vào ngày 26/6/2020 của Cơ quan cảnh sát Điều tra - Công an huyện Điện Biên (bút lục 81).

**5. Án phí:** Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế -

xã hội đặc biệt khó khăn, căn cứ Điều 136 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**6. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/8/2020. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Nhà tạm giữ, tạm giam CA huyện Điện Biên;
- Trại giam;
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên;
- Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên;
- Bị cáo
- Bị hại.
- Người có QL, NVLQ.
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ THA – HS
- Lưu hồ sơ vụ án
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Lò Thanh Hồng**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Lò Văn Thương**





## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Quàng Văn Minh**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Nguyễn Văn Đình**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**Lò Văn Hải**

**Vũ Thị Thanh Thủy**

**Lường Văn Hịa**

















